

Số: 115/2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP của Chính phủ Kiểm tra xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 93/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về Kiểm tra xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 108/TTr-STP ngày 21 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính gồm: Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Thẩm quyền, cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng

1. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng.

a) Trưởng đoàn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thành lập theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP Kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (được sửa, đổi bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP) có thẩm quyền xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng thuộc phạm vi kiểm tra.

b) Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có thẩm quyền xác định đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng do cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình thực hiện việc kiểm tra, đánh giá.

2. Việc xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng do người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này xác nhận bằng văn bản khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có đối tượng vi phạm là cá nhân, tổ chức nước ngoài.

b) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính không xác định được đối tượng hoặc có nhiều cá nhân, tổ chức vi phạm;

c) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính áp dụng một trong các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính.

d) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có hành vi vi phạm hành chính bị áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; áp dụng một trong các biện pháp khắc phục hậu quả; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn.

đ) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có hành vi vi phạm mà khung tiền phạt quy định mức tối đa từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức.

e) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính.

g) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phải tiến hành xác minh tình tiết của vụ việc theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10, khoản 27 Điều 1 Luật số 88/2025/QH15.

h) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có hành vi vi phạm được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm.

i) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng phải ban hành quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả được quy định đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14.

k) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có phạm vi rộng liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn (từ 02 ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn 02 xã, phường trở lên).

m) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phải cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

n) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan không phải là cơ quan trình hồ sơ để thực hiện việc kiểm tra, đánh giá làm cơ sở ban hành quyết định xử phạt.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 01 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh quy định về thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến

nhieu đối tượng để thực hiện việc chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy; các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PT, TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng chuyên môn;
Trung tâm thông tin tỉnh (bản điện tử và 01 bản giấy);
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh